TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA

Bản án số: 53/2018/HSST
Ngày: 14 - 6 - 2018.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mùi Văn Huấn - Ông Tráng A Lứ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Phương Giang - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2018/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số; 50/2018/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo.

Mùi Văn B; tên gọi khác, không, sinh năm 1974. Thường trú tại; Bản B, xã ĐS, huyện M C, tỉnh Sơn La. Giới tính nam, tôn giáo không, quốc tich Việt Nam. Dân tộc: Mường; trình độ văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông; Mùi Văn S70 tuổi, con bà; Mùi Thị M 64 tuổi. Bị cáo có vợ; Lò Thị Th 47 tuổi, bị cáo có 03, con lớn 27 tuổi, con nhỏ 15 tuổi. Tiền án, tiền sự; không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 27 tháng 3 năm 2018 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên toà.

* Người chứng kiến: Anh Vũ Văn A.

Trú tại: Bản BN 2, xã V H huyện V H, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 27/03/2018, B đi xe ôm từ nhà đến bản Pa Cốp, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Mục đích tìm mua ma túy đem về để sử dụng, tại đường dân sinh bản Pa Cốp, B gặp và mua của một người phụ nữ dân tộc Mông được 01 gói bột màu trắng B khai là Heroine được gói bằng mảnh nilon màu

xanh với giá là 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, B nhặt mảnh ni lon màu xanh ở ven đường bọc bên ngoài gói ma túy vừa mua được rồi cầm ở lòng bàn tay bên trái đi bộ về nhà. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày khi đi về đến bản Bó Nhàng 2, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ thị bị kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Mùi Văn B đang có hành vi vận chuyển cất giấu trái phép chất ma túy, thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án gồm có.

01 gói nilon màu xanh bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine (B khai là Heroine), cân tịnh được 0,44 gam, rút 0,03 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy còn lại 0,41gam (Đã được niêm phong).

100.000đồng tiền NHNN Việt Nam.

Tại bản kết luận giám đinh số 419/KLMT ngày 30/03/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám đinh ký hiệu "B" là chất ma túy; loại chất Heroine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,03 gam, tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,44 gam, loại chất Heroine".*

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 28/5/2018 của Viện kiểm sát nhân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Mùi Văn B về tội; Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mùi Văn B phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Mùi Văn B từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Mùi Văn B được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 điểm a, c, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tịch thu để tiêu huỷ: 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 0,41 gam Heroine của bị cáo và vỏ gói niêm phong ban đầu.

Tuyên tạm giữ của bị cáo 100.000đồng tiền NHNN Việt Nam để đảm bảo thi hành án (Khoản tiền án phí).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Mùi Văn B về tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và quan điểm luận tội tại phiên tòa đối với bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Mùi Văn B nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt đề nghị của Viện Kiểm sát đối với bị cáo và miễn hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 27/3/2018, Mùi Văn B trú tại bản B, xã Đ Sg, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Bị phát hiện và bắt quả tang tại bản Bó Nhàng 2, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đang vận chuyển, cất giấu trái phép 0,44gam Heroine mục đích mua lại 0,44gam Heroine, vận chuyển, cất giấu tàng trữ để sử dụng dần cho bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định chất ma túy, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện đủ căn cứ kết luận bị cáo Mùi Văn B phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Quyết định truy tố và Quan điểm luận tội tại phiên toà của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định“ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm”.

a,.....

c, Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetaminne, MDMA hoặc XLR-11có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.

[2]. Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo Mùi Văn B với số lượng cất giấu, tàng trữ số lượng không lớn. Mục đích mua lại Heroine, vận chuyển, cất giấu để tàng trữ sử dụng dần cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý cuả Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tệ nạn ma tuý. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo tàng trữ 0,44gam Heroine cần vận dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3]. Xét nhân thân bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xong nhân thân bị cáo là người am hiểu pháp luật nghiện ma tuý lâu năm nhận thức rõ tác hại của ma tuý là nhà nước cấm, do nghiện ma tuý nên coi

thường pháp luật cố tình phạm tội nghiêm trọng. Bị cáo Mùi Văn B phạm tội nghiêm trọng nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm ma tuý trong giai đoạn hiện nay.

[4]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Mùi Văn B còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Bị cáo Mùi Văn B đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Đối với nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, theo lời khai của B là mua của một người phụ nữ dân tộc Mông, B không quen biết, không biết tên và địa chỉ cụ thể. Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra, xác minh ngoài lời khai duy nhất của Mùi Văn B ra không có chứng cứ nào khác cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý người bán ma túy cho Mùi Văn B.

[7]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong qua trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Số ma túy Heroine thu giữ của bị cáo là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành và vỏ gói niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền NHNN Việt Nam do cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo, nay xét thấy không liên quan đến vụ án cần tuyên tạm giữ để đảm bảo thi hành án khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm. Vận dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 điểm a, c, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9]. Về án phí: Bị cáo Mùi Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước vận dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Mùi Văn B có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm a, c, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Mùi Văn B phạm tội; Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Mùi Văn B 18 (Mười tám) tháng tù. " Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 27/03/2018".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Mùi Văn B được quy đinh tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

3. Về vật chứng vụ án: Tuyên tịch thu để tiêu huỷ: 01 phong bì (Đã được niêm phong) bên trong đựng 0,41gam Heroine của bị cáo và vỏ gói niêm phong ban đầu.

Tuyên tạm giữ của bị cáo Mùi Văn B 100.000đồng (Một trăm nghìn đông) tiền NHNN Việt Nam để đảm bảo thi hành án (Khoản tiền án phí)

4. Về án phí: Bị cáo Mùi Văn B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Mùi Văn B biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Tuấn Long